

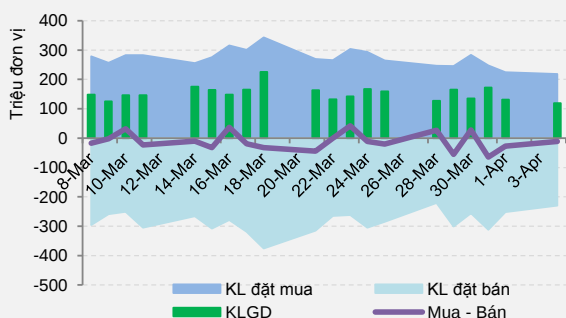
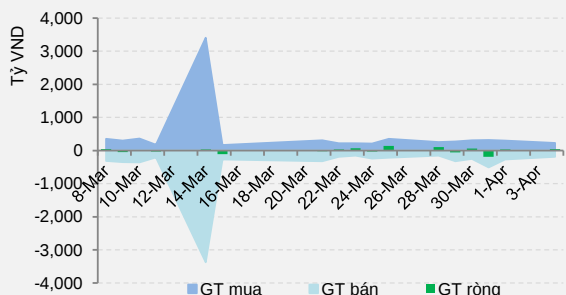
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

4/4/2016

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	555.82	78.49
% Thay đổi	↓ -0.47%	↑ 0.03%
KLGD (CP)	118,847,850	48,933,085
GTGD (tỷ đồng)	1,643.95	511.66
Tổng cung (CP)	230,240,310	72,949,300
Tổng cầu (CP)	218,899,390	62,136,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	9,066,034	619,020
KL mua (CP)	11,975,144	2,512,500
GTmua (tỷ đồng)	227.06	29.13
GT bán (tỷ đồng)	188.55	9.27
GT ròng (tỷ đồng)	38.51	19.86

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.92%	10.1	1.9	1.5%
Công nghiệp	↓ -1.03%	11.7	1.8	19.1%
Dầu khí	↓ -0.13%	4.8	0.7	2.2%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.14%	18.7	3.2	2.5%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.13%	19.4	2.4	1.6%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.34%	14.2	5.2	18.7%
Ngân hàng	↓ -0.50%	13.6	1.6	5.2%
Nguyên vật liệu	↓ -1.15%	12.0	1.9	21.3%
Tài chính	↓ -0.67%	18.3	2.3	22.8%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.31%	9.4	1.8	4.9%
VN - Index	↓ -0.47%	12.7	2.8	76.9%
HNX - Index	↑ 0.03%	10.6	1.8	23.1%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục không có sự cải thiện về mặt điểm số khi nhóm cổ phiếu dầu khí lao dốc theo giá dầu thế giới trong khi các mã trụ cột khác như VNM, VCB, MSN.. cũng giao dịch thiếu tích cực. Tuy nhiên khối lượng khớp lệnh giảm cho thấy áp lực bán ra không còn quá quyết liệt. VN-Index đã chạm vùng kháng cự 553-557 điểm vì vậy khả năng sẽ xuất hiện nhịp phục hồi kỹ thuật. Tuy nhiên trong bối cảnh thị trường thiếu những thông tin thực sự tích cực, khả năng phục hồi của chỉ số trong ngắn hạn là không cao.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Nhà đầu tư nên cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, ưu tiên nắm giữ tiền. Hoạt động bắt đáy cần được hạn chế trong giai đoạn này khi thị trường vẫn chưa cho thấy tín hiệu hồi phục.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Giao dịch diễn ra lành tính trong phiên sáng khi biên độ điều chỉnh của nhóm cổ phiếu dầu khí chưa mở rộng và một vài Bluechips như VCB, VIC vẫn giữ được sắc xanh. Tuy nhiên áp lực bán ra tăng mạnh vào cuối phiên khiến VN-Index có thời điểm rơi về sát mốc 554 điểm. Chốt phiên, VN-Index giảm 2,61 điểm, xuống còn 555,82 điểm. Khối lượng khớp lệnh tiếp tục giảm 6,3%, đạt trên 108 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt trên 1.643 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu dầu khí đồng loạt điều chỉnh theo diễn biến giá dầu: GAS (-1.100), PVD (-1.200), PXS (-200), PGD (-300).

Nhóm cổ phiếu ngân hàng giao dịch lành tính: VCB, MBB đứng giá, CTG (+200), BID (-100), EIB (-400).

Nhóm cổ phiếu khoáng sản giảm mạnh: BGM, KSS, KSH, LCM cùng chốt phiên ở mức giá sàn.

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 cũng giao dịch thiếu tích cực với 13 mã giảm, 8 mã tăng và 9 mã đứng giá. Có thể điểm qua một số mã như: MSN (-1.000), HCM (-300), HSG (+500), VNM và FPT đứng giá.

HNX-Index:

HNX-Index cũng suy yếu về cuối phiên trước lực cung tăng mạnh. Tuy nhiên chỉ số vẫn giữ được sắc xanh, chốt phiên ở 78,49 điểm, tăng 0,02 điểm. Khối lượng khớp lệnh xấp xỉ phiên trước, đạt trên 39 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt trên 511 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu dầu khí phân hóa mạnh: PGS (-500), PVC (-400), PVB (+1.900), PVS đứng giá.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

4/4/2016

Nhóm cổ phiếu chứng khoán giao dịch khả quan: VND, SHS và BVS cùng nhích nhẹ 100 đồng, KLS và ORS tăng trần.

Nhóm cổ phiếu trong rủi ro HNX-30 phân hóa với 13 mã tăng, 10 mã giảm và 7 mã đứng giá: DBC (+300), CEO (+200), VGS (+300), BCC (-500), LAS (-800), ACB và SHB đứng giá.

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

Chỉ số niềm tin người tiêu dùng Việt Nam đứng thứ hai tại châu Á. Chỉ số niềm tin người tiêu dùng Việt Nam bất ngờ lại đạt 94,2 điểm khi tăng 7,3 điểm, và đây là mức cao nhất thứ hai trong khu vực.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại mua ròng nhẹ trên 38,5 tỷ đồng. SSI dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 618 nghìn đơn vị. FIT, DIG và DXG cũng được mua ròng nhẹ. Chiều ngược lại, HVG dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 797 nghìn đơn vị. HSG, DPM và PPC cũng bị bán ròng nhẹ.

Trên HNX, khối ngoại cũng mua ròng nhẹ hơn 19,8 tỷ đồng. SCR dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 777 nghìn đơn vị. PVS, SHS và KLF cũng được mua ròng nhẹ. Khối ngoại ko tập trung bán ròng mã nào trên HNX.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số tiếp tục giảm điểm và vượt xuống dưới MA50 tuy nhiên vẫn nằm trong vùng kháng cự 553-557 điểm. Một số chỉ báo xu hướng như RSI hay Stochastic Oscillators hiện vẫn đang cho xu hướng giảm trong ngắn hạn.

HNX-Index:



Trái ngược với Vn-Index, chỉ số bên sàn Hà hồi phục nhẹ. Áp lực bán ra cũng không còn mạnh khi tâm lý của nhà đầu tư có lẽ đang ổn định trở lại. Chỉ báo Stochastic Oscillators hiện vẫn đang trong vùng oversold, tuy nhiên RSI và MACD đang cho tín hiệu hồi phục trở lại trong ngắn hạn. Ngưỡng hỗ trợ gần nằm ở MA50, tương đương 78,20 điểm.

**TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG****Giá vàng trong nước giảm**

Giá vàng miếng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở ngưỡng 33.12-33.18 triệu đồng/lượng, giảm so với giá đóng cửa cuối tuần 30 ngàn đồng/lượng ở cả chiều mua và chiều bán.

Tỷ giá trung tâm tăng nhẹ

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm áp dụng cho ngày 04/04/2016 là 21,852 đồng/USD, tăng nhẹ 2 đồng/USD so với cuối tuần trước.

TIN TỨC NGÀNH**Giá dầu giảm mạnh**

Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI giảm 1,55 USD, tương ứng 4%, xuống 36,79 USD/thùng. Giá dầu Brent giảm 1,66 USD, tương đương 4,1%, xuống 38,67 USD/thùng.

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ**Phổ Wall tăng điểm**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones tiến 0.61% lên 17,792.75 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 0.63% lên 2,072.78 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 0.92% lên 4,914.54 điểm.

USD xuống thấp nhất nhiều tháng

Chốt phiên, USD giảm 0,8% so với yên xuống 111,64 JPY/USD - thấp nhất một tuần qua, và giảm 0,1% so với euro xuống 1,1395 USD/EUR.

Giá vàng giảm mạnh

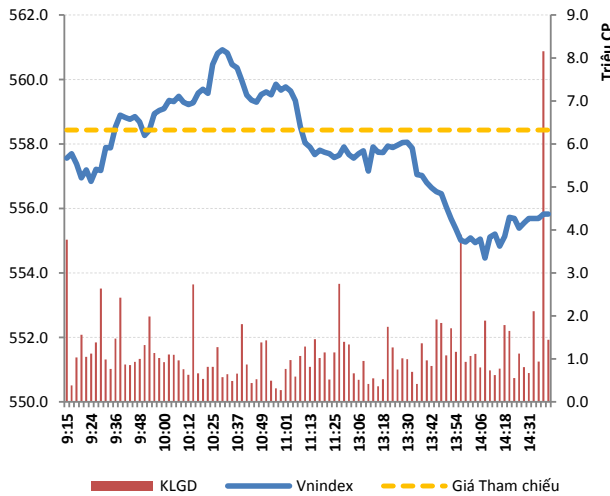
Giá vàng giảm hơn 1% sau khi số liệu việc làm tháng 3 của Mỹ tốt hơn dự đoán. Giá vàng giao ngay đã giảm 1% xuống 1.220,27 USD/ounce, trước đó giá chạm 1.208,45 USD/ounce.

KẾT QUẢ KINH DOANH	
SCR: Lãi ròng sau kiểm toán tăng hơn 22 tỷ đồng	Cụ thể, lợi nhuận sau thuế năm 2015 đã được kiểm toán của SCR đạt hơn 198 tỷ đồng, tăng hơn 22.5 tỷ đồng (12.8%) so với BCTC hợp nhất quý 4/2015 do công ty tự lập.
VMC: Kế hoạch 2016 lãi 32 tỷ đồng	ĐHĐCĐ thường niên của CTCP Vimeco đã thông qua chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 với doanh thu 1,050 tỷ đồng, lãi trước thuế 32 tỷ đồng và cổ tức tỷ lệ 15%.
PNJ: Kế hoạch 2016 lãi 361 tỷ	Trong năm 2016, CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận đặt kế hoạch lợi nhuận sau thuế 361 tỷ đồng, cao gấp 2.3 lần so với năm trước.
OCH: Lãi ròng 2015 sau kiểm toán giảm hơn 65%	CTCP Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương vừa công bố BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015 với lãi ròng chỉ còn hơn 26 tỷ đồng, giảm gần 51 tỷ đồng, hay 66% so với trước kiểm toán.
DPM: Giá dầu giảm mạnh, lãi ròng 2015 tăng 36%	Năm 2015 giá dầu giảm mạnh nên Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí ghi nhận lãi ròng 1,488 tỷ đồng, tăng gần 36% so năm 2014. EPS tương ứng đạt 3,295 đồng.
C32: Kế hoạch lãi 2016 giảm 22%	Theo đó, C32 đặt kế hoạch doanh thu 550 tỷ đồng, giảm 1% so với kết quả thực hiện năm 2015, và lãi ròng giảm 22% so với kết quả thực hiện năm 2015.
KSS: Hợp nhất năm 2015 lỗ gần 320 tỷ đồng	BCTC hợp nhất quý 04/2015 của Tổng CTCP Khoáng sản Na Rì Hamico cho thấy lỗ hơn 292 tỷ đồng, kéo theo mức lỗ cả năm 2015 lên mức gần 320 tỷ đồng.
TIN DOANH NGHIỆP	
PNJ: Quý 1/2016 lãi sau thuế gần 120 tỷ đồng	Trong quý 1/2016, CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận đạt lợi nhuận sau thuế gần 120 tỷ đồng, tăng 9% cùng kỳ (đã trích dự phòng 84.7 tỷ đồng cho khoản đầu tư vào DongABank).
TIN TỨC KHÁC	
AMD: Chào bán riêng lẻ 30 triệu cp	Theo đó, 30 triệu cổ phiếu AMD được chào bán cho 16 nhà đầu tư cá nhân ở mức giá 10,000 đồng/cp.
CTD: Chia cổ phiếu thưởng tỷ lệ 3:1	Cụ thể, Công ty dự tính phát hành 16,376,805 cp để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 3:1 (mỗi cổ đông sở hữu 3 cp sẽ được hưởng quyền nhận 1 cp)

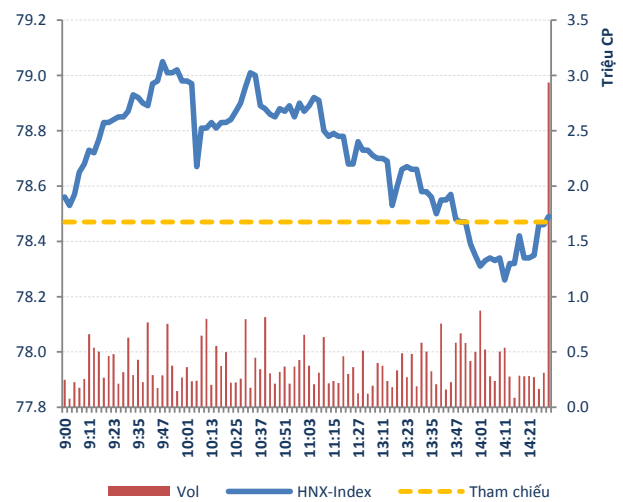


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

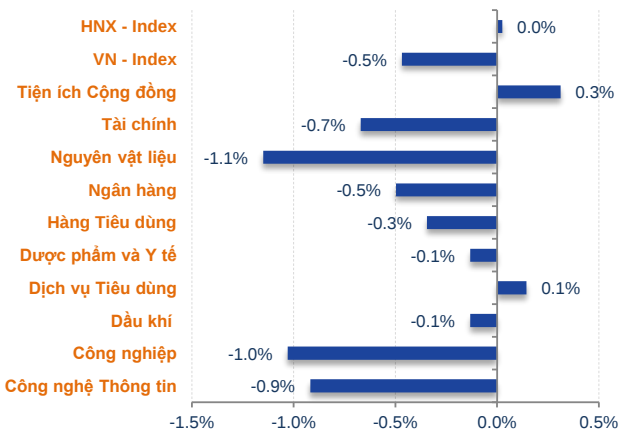
KLGD và VN-Index trong phiên



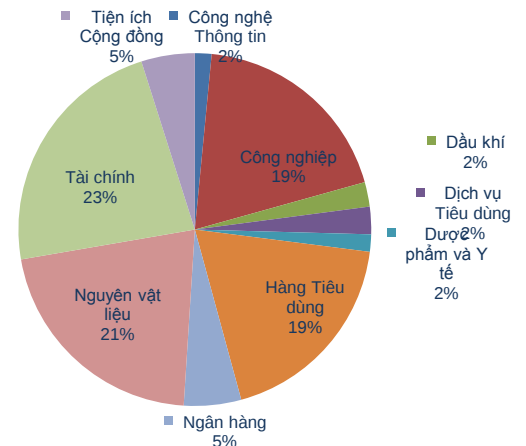
KLGD và HNX-Index trong phiên



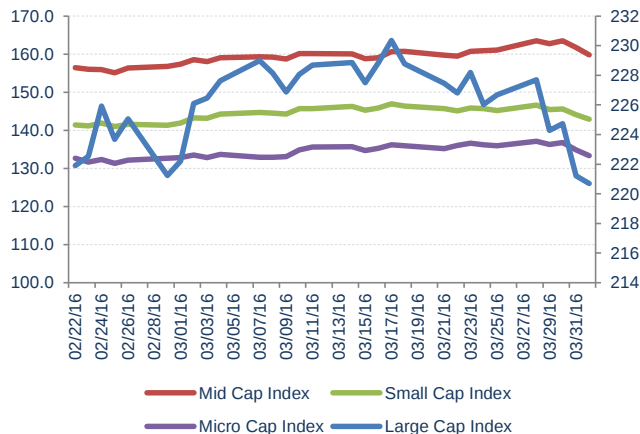
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



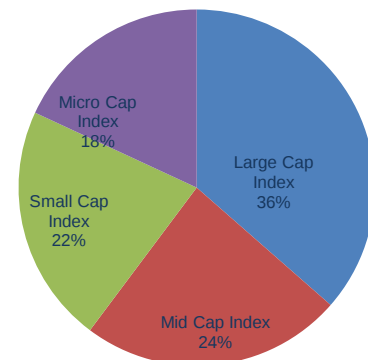
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SSI	618,410	HVG	797,920
2	FIT	368,750	HSG	390,030
3	DIG	367,650	DPM	204,510
4	DXG	325,970	PPC	171,870
5	HPG	316,720	HAG	142,380

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SCR	777,500	TJC	70,400
2	PVS	558,100	PLC	58,500
3	SHN	239,500	NDX	55,700
4	KLF	125,000	SD6	38,400
5	KSQ	95,000	CMS	35,800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
FLC	6.3	6.3	→	0.00%	9,226,000
DLG	7.1	7.2	↑	1.41%	6,440,080
OGC	3.2	3.0	↓	-6.25%	5,294,340
HAI	5.6	5.8	↑	3.57%	5,000,540
HQC	5.7	5.7	→	0.00%	3,867,060

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	6.3	6.3	→	0.00%	7,134,924
KLS	7.5	8.2	↑	9.33%	2,954,730
SCR	8.9	9.0	↑	1.12%	2,591,646
BAM	2.1	1.9	↓	-9.52%	1,772,410
KHB	6.0	5.9	↓	-1.67%	1,367,600

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TCT	50.5	54.0	3.5	↑ 6.93%
LHG	25.1	26.8	1.7	↑ 6.77%
PNC	10.7	11.4	0.7	↑ 6.54%
PPI	4.6	4.9	0.3	↑ 6.52%
TIX	23.0	24.5	1.5	↑ 6.52%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BSC	22.5	24.7	2.2	↑ 9.78%
PTD	19.9	21.8	1.9	↑ 9.55%
KLS	7.5	8.2	0.7	↑ 9.33%
CX8	7.7	8.4	0.7	↑ 9.09%
PIV	11.1	12.1	1.0	↑ 9.01%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VNH	1.2	1.1	-0.1	↓ -8.33%
STG	17.3	16.1	-1.2	↓ -6.94%
TTF	23.4	21.8	-1.6	↓ -6.84%
BTT	41.0	38.2	-2.8	↓ -6.83%
KSH	4.4	4.1	-0.3	↓ -6.82%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LBE	16.0	14.4	-1.6	↓ -10.00%
KSK	3.0	2.7	-0.3	↓ -10.00%
KTS	23.8	21.5	-2.3	↓ -9.66%
VC1	16.7	15.1	-1.6	↓ -9.58%
BAM	2.1	1.9	-0.2	↓ -9.52%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	9,226,000	17.8%	1,806	3.5	0.5
DLG	6,440,080	4.5%	513	14.0	0.6
OGC	5,294,340	42.1%	2,071	1.4	0.7
HAI	5,000,540	7.5%	600	9.7	0.5
HQC	3,867,060	22.2%	2,409	2.4	0.6

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	7,134,924	7.5%	856	7.4	0.5
KLS	2,954,730	-2.9%	(375)	-	0.7
SCR	2,591,646	7.4%	1,136	7.9	0.6
BAM	1,772,410	-1.4%	(166)	-	0.2
KHB	1,367,600	0.6%	57	102.8	0.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TCT	↑ 6.9%	27.0%	4,514	12.0	3.2
LHG	↑ 6.8%	10.5%	2,670	10.0	1.0
PNC	↑ 6.5%	-0.9%	(75)	-	1.2
PPI	↑ 6.5%	6.5%	741	6.6	0.4
TIX	↑ 6.5%	15.1%	3,769	6.5	1.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BSC	↑ 9.8%	4.9%	617	40.0	2.0
PTD	↑ 9.5%	21.1%	4,202	5.2	1.1
KLS	↑ 9.3%	-2.9%	(375)	-	0.7
CX8	↑ 9.1%	3.9%	563	14.9	0.6
PIV	↑ 9.0%	39.9%	2,305	5.2	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	618,410	13.6%	1,807	11.8	1.5
FIT	368,750	17.9%	1,612	4.2	0.6
DIG	367,650	0.4%	52	144.7	0.6
DXG	325,970	24.3%	2,901	5.5	1.2
HPG	316,720	26.5%	4,758	6.1	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	777,500	7.4%	1,136	7.9	0.6
PVS	558,100	14.3%	3,397	4.5	0.7
SHN	239,500	149.1%	9,171	1.3	1.1
KLF	125,000	2.7%	283	12.4	0.3
KSQ	95,000	3.6%	331	12.1	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	160,819	38.3%	6,477	20.7	7.8
VCB	108,999	12.0%	1,994	20.5	2.4
VIC	91,367	4.2%	658	71.6	3.8
GAS	77,299	21.6%	4,500	9.0	1.9
CTG	61,436	10.3%	1,530	10.8	1.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	16,402	8.2%	1,146	16.0	1.3
SQC	8,691	-10.2%	(898)	-	9.7
PHP	7,487	9.7%	1,168	19.6	2.0
PVS	6,879	14.3%	3,397	4.5	0.7
SHB	5,973	7.5%	856	7.4	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VLF	2.62	-192.4%	(6,192)	-	12.4
JVC	2.22	-42.8%	(4,326)	-	0.4
GAS	2.02	21.6%	4,500	9.0	1.9
C32	1.98	34.6%	9,043	5.4	1.7
ANV	1.94	0.1%	23	322.9	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HHG	4.19	19.2%	1,841	4.3	0.7
PIV	4.07	39.9%	2,305	5.2	1.1
CVN	3.33	1.5%	102	22.5	0.3
VMI	2.97	13.8%	1,618	4.0	0.6
DC4	2.89	5.7%	855	7.6	0.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Đoàn Trọng Hiếu
hieu.dt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
